

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TRỰC TUYẾN

I. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

- Tên môn học: **Thanh toán quốc tế**
- Số tin chi: 03 LT
- Khoa/Ban phụ trách: Khoa Tài chính – Ngân hàng
- Thời gian: 09 tuần theo phương thức trực tuyến
- Địa điểm lớp học: Cổng đào tạo trực tuyến www.elo.edu.vn

II. MÔ TẢ MÔN HỌC

2.1. Mô tả tổng quát

Môn học này nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ thanh toán quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng và ngoại thương. Bên cạnh đó, môn học này còn giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của ngân hàng đối với hoạt động thanh toán quốc tế - nền tảng cho sự phát triển của thương mại quốc tế và chu chuyển vốn quốc tế.

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức về các vấn đề sau đây: nhận định được sự khác biệt giữa thanh toán quốc tế với thanh toán nội địa từ đó cần thiết am hiểu về hệ thống cơ sở pháp lý, phong tục tập quán sử dụng trong thanh toán quốc tế; Bộ chứng từ sử dụng trong thanh toán quốc tế nhằm bảo hộ quyền lợi của các bên tham gia thương mại quốc tế; Phương tiện sử dụng trong thanh toán quốc tế; Phương thức thanh toán quốc tế phù hợp với đặc điểm giao dịch thương mại quốc tế và phòng ngừa rủi ro thông qua vai trò trung gian của ngân hàng.

2.2. Mục tiêu môn học

2.2.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu của môn học này là cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên sâu và thực hành nghiệp vụ thanh toán quốc tế của ngân hàng thương mại.

Đối với sinh viên chuyên ngành tài chính – ngân hàng, môn Thanh Toán Quốc Tế là môn kỹ thuật nghiệp vụ ngân hàng giúp sinh viên trang bị kiến thức và thực hành nghiệp vụ thanh toán quốc tế để có thể làm việc tại bộ phận thanh toán quốc tế tại ngân hàng. Do đó, bên cạnh kiến thức tổng quát thì việc mô phỏng nghiệp vụ thanh toán quốc tế cũng được chú trọng.

Đối với sinh viên không thuộc chuyên ngành tài chính – ngân hàng, môn Thanh Toán Quốc Tế sẽ cung cấp kiến thức tổng quát về hoạt động thanh toán quốc tế và nhận thức được chức năng của ngân hàng đối với lĩnh vực này để có thể sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương thức thanh toán quốc tế.

2.2.2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Nhận thức được cơ sở hình thành và cơ sở pháp lý làm nền tảng cho hoạt động thanh toán quốc tế

- Nhận thức được cơ sở hình thành hoạt động thanh toán quốc tế
- Nhận thức được đặc điểm và vai trò của hoạt động thanh toán quốc tế
- Nhận thức được cơ sở pháp lý làm nền tảng cho hoạt động thanh toán quốc tế và những điều kiện thanh toán quốc tế trong hợp đồng ngoại thương

Mục tiêu 2: Nhận thức được đặc điểm và ứng dụng các phương tiện sử dụng trong hoạt động thanh toán quốc tế

- Nhận biết được đặc điểm, vai trò, tính chất và ứng dụng Hối phiếu thương mại (Bill of Exchange) trong hoạt động thanh toán quốc tế đối với doanh nghiệp xuất nhập khẩu và ngân hàng.
- Nhận biết được đặc điểm, vai trò, tính chất và ứng dụng Kỳ phiếu (Promissory Note)
- Nhận thức được đặc điểm, vai trò, tính chất và ứng dụng Cheque và thẻ thanh toán quốc tế ngân hàng

Mục tiêu 3 : Sinh viên có khả năng nhận thức được đặc điểm, chức năng và kiểm tra được tính hợp lý, hợp lệ của bộ chứng từ sử dụng trong thanh toán quốc tế

- Hiểu được đặc điểm, chức năng và cách sử dụng các chứng từ thuộc nhóm chứng từ vận tải, nhóm chứng từ bảo hiểm và nhóm chứng từ hàng hóa.

- Đọc hiểu được nội dung và tình huống phát sinh của bộ chứng từ trong thanh toán quốc tế (bằng tiếng Anh)
- Kiểm tra được tính hợp lý và hợp lệ của bộ chứng từ theo tập quán và thông lệ quốc tế.

Mục tiêu 4: Có kiến thức về các phương thức thanh toán quốc tế cả về lý luận và thực tiễn nghiệp vụ tại ngân hàng

- Hiểu được đặc điểm, cơ sở pháp lý điều chỉnh của ba phương thức thanh toán quốc tế chính: chuyển tiền, nhờ thu và tín dụng chứng từ
- Quy trình nghiệp vụ của ba phương thức thanh toán quốc tế chính: chuyển tiền, nhờ thu và tín dụng chứng từ
- Kiểm tra bộ chứng từ sử dụng trong từng phương thức thanh toán quốc tế

Mục tiêu 5: Nhận thức tổng quát về nghiệp vụ thanh toán quốc tế tại các ngân hàng thương mại

- Mô phỏng nghiệp vụ thanh toán quốc tế tại ngân hàng thương mại
- Thực hành đọc một số mẫu điện SWIFT sử dụng phổ biến
- Xử lý các tình huống phát sinh tranh chấp trong thương mại quốc tế

III. NỘI DUNG MÔN HỌC

CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN QUỐC TẾ

MỤC TIÊU CHƯƠNG 1

Sau khi học xong, sinh viên có thể:

- Nhận thức được cơ sở hình thành TTQT
- Nhìn nhận được khái niệm và vai trò TTQT
- Phạm vi ứng dụng môn học trong thực tiễn
- Hiểu được các điều kiện trong hợp đồng thương mại
- Nhận thức được vai trò và các điều của Incoterms
- Phân biệt được các điều kiện sử dụng trong Incoterms

CHỦ ĐỀ CHƯƠNG 1

- Những vấn đề cơ bản TTQT
- Cơ sở pháp lý, phong tục tập quán sử dụng TTQT

MÔ TẢ VĂN TẮT NỘI DUNG

1. Giới thiệu hoạt động thanh toán quốc tế

- Cơ sở hình thành và nền tảng ra đời của thanh toán quốc tế: hoạt động ngoại thương.

2. Khái niệm và vai trò của hoạt động thanh toán quốc tế

2.1 Khái niệm

2.2 Vai trò của hoạt động thanh toán quốc tế

- Đối với nền kinh tế
 - Đối với thương mại quốc tế
 - Đối với đầu tư quốc tế
- Đối với hoạt động của NHTM

3. Cơ sở pháp lý

3.1 Luật và công ước quốc tế

3.2 Luật quốc gia

3.3 Thông lệ và tập quán quốc tế

4. Nghiệp vụ ngân hàng đại lý

4.1 Khái niệm và vai trò của ngân hàng đại lý

4.2 Nghiệp vụ ngân hàng đại lý

4.3 Hệ thống thông tin giữa các ngân hàng đại lý

5. Rủi ro trong thanh toán quốc tế

5.1 Rủi ro quốc gia

5.2 Rủi ro tỷ giá

5.3 Rủi ro khác

CHƯƠNG 2: CÁC PHƯƠNG TIỆN SỬ DỤNG TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ

MỤC TIÊU CHƯƠNG 2

Sau khi học xong, sinh viên có thể:

- Biết được đặc điểm và nội dung hối phiếu và kỳ phiếu
- Nhận thức được tích chất và phân loại hối phiếu và kỳ phiếu
- Biết được cách ký phát hối phiếu và kỳ phiếu
- Ứng dụng ký phát hối phiếu trong thực tế
- Nhận thức được đặc điểm và nội dung cheque và thẻ ngân hàng
- Nhận thức được tích chất và phân loại cheque và thẻ ngân hàng
- Nhận thức được cách ký phát cheque
- Ứng dụng ký phát cheque trong thực tế

CHỦ ĐỀ CHƯƠNG 2

- Tìm hiểu về Hối phiếu và Kỳ phiếu
- Tìm hiểu về Cheque và Thẻ thanh toán QT ngân hàng

KẾT CẤU CHƯƠNG 2:

1. Hối phiếu thương mại (Bills of Exchange hay Draft)

1.1 Định nghĩa hối phiếu

- Khái niệm
- Các bên tham gia:
 - Người ký phát (Drawer)
 - Người trả tiền hay nhận ký phát (Drawee)
 - Người chấp nhận (Acceptor)
 - Người thụ hưởng (Beneficiary)
 - Người chuyển nhượng (Endorser)
 - Người bảo lãnh (Avaliseur)
- Cơ sở pháp lý

1.2 Tính chất hối phiếu

- Tính trừu tượng của hối phiếu
- Tính bắt buộc trả tiền của hối phiếu
- Tính lưu thông của hối phiếu

1.3 Chức năng hối phiếu

1.4 Quy định về việc thành lập hối phiếu

1.4.1 Hình thức

1.4.2 Nội dung

1.5 Một số nghiệp vụ liên quan đến hối phiếu

1.5.1 Chấp nhận hối phiếu (Acceptance)

1.5.2 Chuyển nhượng hối phiếu (Endorsement)

1.5.3 Bảo lãnh hối phiếu (Guaranty)

1.5.4 Chiết khấu hối phiếu (Discount)

1.5.5 Kháng nghị (Protest)

1.6 Phân loại hối phiếu

1.6.1 Căn cứ vào thời hạn thanh toán hối phiếu

1.6.2 Căn cứ vào tính chất chuyển nhượng hối phiếu

1.6.3 Căn cứ vào cách xuất trình chứng từ

1.6.4 Căn cứ vào phương thức thanh toán

1.6.5 Căn cứ vào người ký phát

2. Kỳ phiếu (Promissory Notes)

2.1 Định nghĩa kỳ phiếu

- Khái niệm
- Cơ sở pháp lý

2.1 Quy định về thành lập kỳ phiếu

2.1.1 Hình thức

2.1.2 Nội dung

2.2 Một số nghiệp vụ liên quan đến kỳ phiếu

2.3 Phân loại kỳ phiếu

3. Séc

1.1 Định nghĩa

- Định nghĩa
- Cơ sở pháp lý

1.2 Nguyên tắc phát hành và thanh toán séc

1.3 Quy định về thành lập séc

- Hình thức

- Nội dung

1.4 Một số nghiệp vụ liên quan đến séc

1.4.1 Chuyển nhượng

1.4.2 Bảo chi

1.5 Phân loại séc

- Căn cứ vào tính chất chuyển nhượng
- Căn cứ vào đặc điểm sử dụng séc
- Căn cứ vào việc chỉ định ngân hàng thanh toán

4. Thẻ ngân hàng

4.1 Khái niệm

4.2 Quy trình thanh toán thẻ

4.3 Phân loại thẻ

- Căn cứ vào công dụng của thẻ
- Căn cứ vào tính chất của thẻ

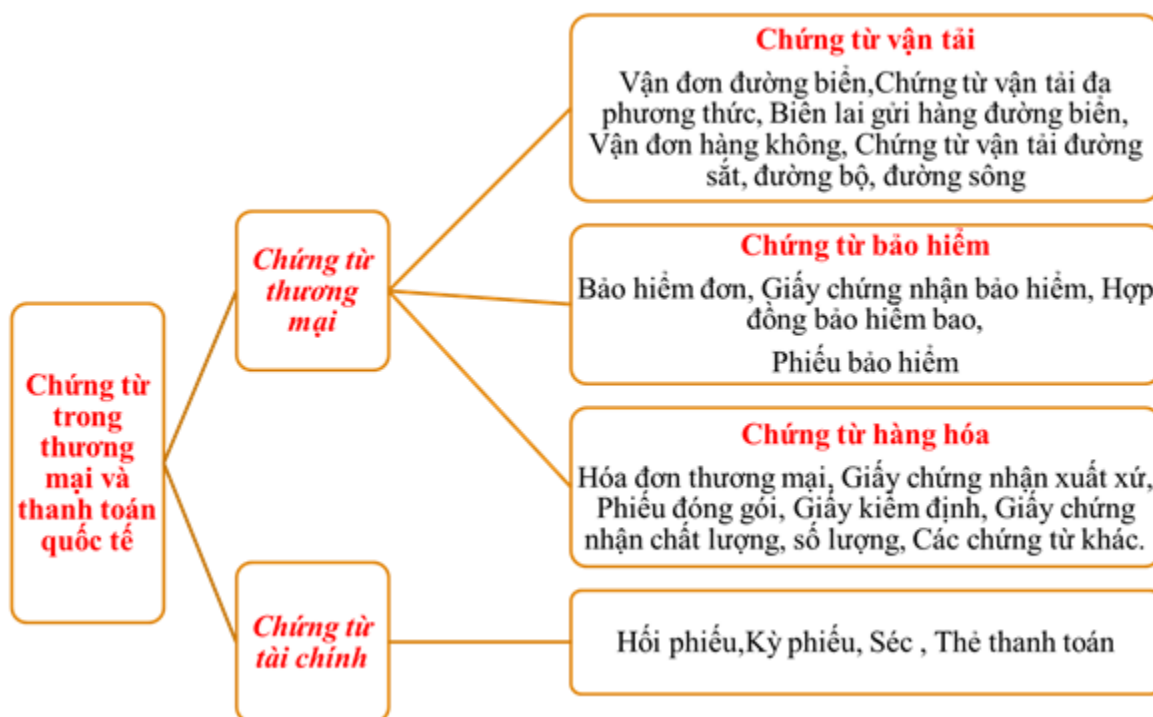
CHƯƠNG 3: BỘ CHỨNG TỪ TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ

MỤC TIÊU CHƯƠNG 3

Sau khi học xong, sinh viên có thể:

- Nhận thức được đặc điểm và vai trò của vận đơn đường biển
- Hiểu được nội dung của vận đơn đường biển
- Biết cách sử dụng linh hoạt các điều khoản trong chứng từ vận tải phục vụ thương mại QT
- Ứng dụng đọc chứng từ để giải quyết tình huống
- Nhận thức được đặc điểm và vai trò của chứng từ bảo hiểm và chứng từ hàng hóa
- Hiểu được nội dung của chứng từ bảo hiểm và chứng từ hàng hóa
- Biết cách sử dụng linh hoạt các điều khoản trong chứng từ bảo hiểm và chứng từ hàng hóa
- Ứng dụng đọc chứng từ để giải quyết tình huống

Bộ chứng từ trong thanh toán quốc tế bao gồm:



Đối với nhóm chứng từ tài chính chúng ta đã nghiên cứu ở Chương 2: Phương tiện thanh toán quốc tế, mục tiêu chính của Chương 3 sẽ bàn về các loại chứng từ thuộc nhóm chứng từ thương mại: chứng từ vận tải, chứng từ bảo hiểm và chứng từ hàng hóa.

CHỦ ĐỀ CHƯƠNG 3

- Chứng từ vận tải
- Chứng từ bảo hiểm và chứng từ hàng hóa

KẾT CẤU CHƯƠNG 3:

1. Chứng từ vận tải

1.1 Khái niệm

1.2 Vai trò và chức năng của chứng từ vận tải

1.3 Phân loại

1.4 Những vấn đề cần lưu ý của chứng từ vận tải

2. Chứng từ bảo hiểm

2.1 Khái niệm

2.2 Vai trò và chức năng

2.3 Phân loại

2.4 Những vấn đề cần lưu ý của chứng từ bảo hiểm

3. Hóa đơn thương mại (Commercial Invoice)

3.1 Khái niệm

3.2 Vai trò và chức năng

3.3 Phân loại

3.4 Những vấn đề cần lưu ý

4. Giấy chứng nhận xuất xứ

5. Những chứng từ thanh toán quốc tế khác

CHƯƠNG 4: PHƯƠNG THỨC CHUYỂN TIỀN QUA NGÂN HÀNG (REMITTANCE)

MỤC TIÊU CHƯƠNG 4

Sau khi học xong, sinh viên có thể:

- Nhận thức đặc điểm của phương thức chuyển tiền
- Biết được quy trình thực hiện và các bên tham gia trong phương thức chuyển tiền
- Nhận xét được ưu và nhược điểm của phương thức chuyển tiền trong thương mại quốc tế
- Biết được cơ sở pháp lý điều chỉnh phương thức chuyển tiền
- Nhận thức được quy trình nghiệp vụ cụ thể tại ngân hàng
- Ứng dụng mô phỏng nghiệp vụ chuyển tiền tại NHTM
- Xử lý chứng từ sử dụng trong phương thức chuyển tiền

CHỦ ĐỀ CHƯƠNG 4

- Phương thức chuyển tiền: khái niệm, các đối tượng tham gia trong phương thức chuyển tiền, và quy trình tổng quát.

- Quy trình nghiệp vụ chuyển tiền tại ngân hàng

KẾT CẤU CHƯƠNG 4:

1. Khái niệm
 - 1.1 Khái niệm
 - 1.2 Các bên tham gia chuyển tiền
 - 1.3 Cơ sở pháp lý
2. Quy trình nghiệp vụ chuyển tiền
 - 2.1 Chuyển tiền trước khi giao hàng
 - 2.2 Chuyển tiền sau khi giao hàng
 - 2.3 Chuyển tiền ngay khi giao hàng
3. Các hình thức chuyển tiền
4. Những vấn đề cần lưu ý
 - 4.1 Người bán
 - 4.2 Người mua
 - 4.3 Ngân hàng
 - 4.4 Trường hợp áp dụng

CHƯƠNG 5: PHƯƠNG THỨC NHỜ THU (COLLECTION OF PAYMENT)

MỤC TIÊU CHƯƠNG 5

Sau khi học xong, sinh viên có thể:

- Nhận thức được đặc điểm của phương thức nhờ thu
- Nhận thức được quy trình thực hiện và các bên tham gia trong phương thức nhờ thu
- Nhận xét được ưu và nhược điểm của phương thức nhờ thu trong thương mại quốc tế
- Biết được cơ sở pháp lý điều chỉnh phương thức nhờ thu
- Nhận thức được quy trình nghiệp vụ cụ thể tại ngân hàng
- Ứng dụng mô phỏng nghiệp vụ nhờ thu tại NHTM
- Phân biệt các loại nhờ thu và quy trình của từng loại

- Thể hiện quy trình tác nghiệp của doanh nghiệp xuất nhập khẩu với ngân hàng
- Xử lý chứng từ sử dụng trong phương thức nhờ thu
- Xử lý các tình huống tranh chấp trong phương thức nhờ thu

CHỦ ĐỀ CHƯƠNG 5

- Nghiệp vụ nhờ thu: khái niệm, các đối tượng tham gia trong phương thức nhờ thu và quy trình tổng quát
- Quy trình nghiệp vụ nhờ thu tại ngân hàng và nhận xét về trường hợp sử dụng phương thức nhờ thu.
- Thực hành: quy trình nghiệp vụ nhờ thu và xử lý các tình huống phương thức nhờ thu.

KẾT CẤU CHƯƠNG 5:

1. Khái niệm phương thức

- Khái niệm
- Các bên tham gia
 - Người ủy thác
 - Người trả tiền
 - Ngân hàng chuyển chứng từ
 - Ngân hàng thu hộ tiền
 - Ngân hàng xuất trình chứng từ
- Cơ sở pháp lý

2. Phân loại nhờ thu

2.1 Nhờ thu trơn

2.2 Nhờ thu kèm chứng từ

So sánh, nhận xét và đánh giá.

3. Quy trình thanh toán phương thức nhờ thu

3.1 Phương thức nhờ thu trơn

3.2 Phương thức nhờ thu kèm chứng từ

4. Những vấn đề cần lưu ý

- 4.1 Chỉ thị nhờ thu
- 4.2 Người bán (Xuất khẩu)
- 4.3 Người mua (Nhập khẩu)
- 4.4 Ngân hàng
- 4.5 Trường hợp áp dụng

CHƯƠNG 6: PHƯƠNG THỨC TÍN DỤNG CHỨNG TỪ (DOCUMENTARY CREDIT)

MỤC TIÊU CHƯƠNG 6

Sau khi học xong, sinh viên có thể:

- Hiểu được đặc điểm của thư tín dụng
- Hiểu được các loại thư tín dụng và phạm vi áp dụng của từng loại LC trong thương mại
- Tìm hiểu một số mẫu điện SWIFT sử dụng trong phương thức TDCT
- Biết được cấu trúc của mẫu điện MT700
- Xử lý những tình huống và quy trình nghiệp vụ của phương thức TDCT
- Biết được bộ chứng từ sử dụng trong phương thức TDCT
- Sử dụng UCP và ISBP để kiểm tra bộ chứng từ
- Xử lý các tình huống về tranh chấp liên quan đến bộ chứng từ
- Đọc chứng từ và thể hiện quy trình nghiệp vụ của phương thức TDCT

CHỦ ĐỀ CHƯƠNG 6

- Thư Tín dụng
- Thực hành đọc, hiểu, xử lý tình huống mẫu điện MT700
- Thực hành kiểm tra bộ chứng từ trong phương thức tín dụng chứng từ dựa theo UCP và ISBP

KẾT CẤU CHƯƠNG 6:

1. Khái niệm về tín dụng chứng từ

1.1 Khái niệm về tín dụng chứng từ

1.2 Các bên tham gia

- Người xin mở thư tín dụng
- Ngân hàng mở thư tín dụng
- Người thụ hưởng
- Ngân hàng thông báo thư tín dụng

1.3 Cơ sở pháp lý của tín dụng chứng từ

2. Quy trình phương thức tín dụng chứng từ

3. Thư tín dụng

3.1 Khái niệm

3.2 Nội dung của thư tín dụng

4. Phân loại tín dụng chứng từ

4.1 Đảm bảo trong thanh toán

- Thư tín dụng hủy ngang
- Thư tín dụng không thể hủy ngang
- Thư tín dụng không hủy ngang có xác nhận

4.2 Thời hạn thanh toán

- Thư tín dụng trả ngay
- Thư tín dụng trả chậm

4.3 Nơi xuất trình chứng từ

- L/C trực tiếp
- L/C thương lượng

4.4 Quy định đặc biệt

- Thư tín dụng chuyển nhượng
- Thư tín dụng giáp lưng
- Thư tín dụng tuần hoàn
- Thư tín dụng đối ứng
- Thư tín dụng dự phòng
- Thư tín dụng điều khoản đỏ

5. Những vấn đề cần lưu ý

5.1 Tu chỉnh L/C

5.2 Kiểm tra bộ chứng từ

5.3 Người mua

5.4 Người bán

5.5 Ngân hàng

5.6 Trường hợp áp dụng

CHƯƠNG 7: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUỐC TẾ KHÁC

MỤC TIÊU CHƯƠNG 7

Sau khi học xong, sinh viên có thể:

- Nhận thức được đặc điểm của phương thức CAD, Advance, Open account
- Biết được quy trình thực hiện và các bên tham gia trong phương thức CAD, Advance, Open account
- Ứng dụng sử dụng các phương thức trong những tình huống thích hợp

CHỦ ĐỀ CHƯƠNG 7

Đặc điểm cơ bản của các phương thức TTQT khác

KẾT CẤU CHƯƠNG 7:

1. Phương thức ứng trước (Advance Payment)

1.1 Khái niệm

1.2 Đặc điểm

1.3 Phạm vi áp dụng

2. Phương thức ghi sổ (Open Account)

2.1 Khái niệm

2.2 Đặc điểm

2.3 Phạm vi áp dụng

3 Phương thức thanh toán CAD (Cash Against Documents)

3.1 Khái niệm

3.2 Đặc điểm

3.3 Phạm vi áp dụng

IV. CÁC YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC

Môn học này được triển khai theo phương thức trực tuyến với 7 chương và học theo thứ tự từ chương 1 đến chương 7. Sinh viên tham gia môn học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (elo.edu.vn) và hoàn thành các hoạt động học tập theo quy định.

4.1. Quy định về việc thực hiện hoạt động học tập trực tuyến

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ và theo thứ tự các chương của môn học. Có tất cả 7 chương được học trong 9 tuần, theo hướng dẫn của Lịch trình học tập.
- Các hoạt động học tập của mỗi chương về cơ bản bao gồm:
 - ✓ **Xem bài giảng:** Videos, slides, scripts, tài liệu giấy (nếu có) của từng chủ đề trong chương.
 - ✓ **Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học:** theo từng chủ đề của môn học đã được Giảng viên hoặc Giáo vụ đưa lên diễn đàn.
 - ✓ **Làm bài tập tự đánh giá.**
 - ✓ **Làm bài kiểm tra kết thúc chương.**
 - ✓ **Các hoạt động khác:**
 - Dựa vào mục tiêu chương để tự tạo ra các câu hỏi ôn tập và dùng kiến thức đã học để tự trả lời để trau dồi kiến thức.
 - Tìm hiểu thêm thông tin trên mạng để mở rộng kiến thức theo yêu cầu của từng chương.
 - Xem các phần tự học
 - Làm các câu hỏi tự đánh giá
- Mỗi tuần sinh viên cần dành 3-5 giờ để hoàn thành các công việc trên.

4.2. Quy định về thực hiện lịch trình học tập

- Mỗi chương kéo dài từ 1 đến 2 tuần, tùy theo khối lượng kiến thức của từng chương.
- Sinh viên phải hoàn thành tất cả các hoạt động học tập của chương theo trình tự mới được tham gia học tập chương tiếp theo.

- Có thời hạn cuối cho bài tập cá nhân, bài tập nhóm (nếu có), bài kiểm tra mỗi Chương.
- Trong thời gian diễn ra lịch trình học tập của môn học, không thực hiện gia hạn cho việc tham gia diễn đàn, làm bài tập cá nhân hoặc bài tập nhóm và bài kiểm tra mỗi Chương,
- Sau khi kết thúc lịch trình học tập từng môn học, sẽ có khoảng thời gian gia hạn (2 tuần) để sinh viên hoàn thành các hoạt động chưa hoàn tất như bài tập cá nhân, bài tập nhóm, bài kiểm tra cuối Chương; nhưng bị trừ khoảng 20% điểm cho những hoạt động được thực hiện trong thời gian gia hạn.
- Các hoạt động học tập của các Chương được mở từ đầu học kỳ.

4.3. Làm bài tập/ bài kiểm tra

- Bài tập được thiết kế trong từng chương để đạt được mục tiêu học tập của chương. Các bài tập tự đánh giá đều không tính điểm tích lũy và có đáp án để sinh viên tự kiểm tra kiến thức.. Các thắc mắc sinh viên trao đổi trên diễn đàn.
- **Bài kiểm tra kết thúc chương dưới hình tự luận và bài tập tình huống**

V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHẤM ĐIỂM

Điểm	Hoạt động học tập	Tỉ lệ/điểm quá trình	Tỉ lệ/điểm tổng kết môn học
Điểm quá trình	Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học (online)	33.33%	10%
	Bài kiểm tra kết thúc chương (online)	66.67%	20%
	Tổng cộng	100%	30%
Điểm thi kết thúc môn học	Bài kiểm tra kết thúc môn học (offline)		70%
Điểm tổng kết môn học	Tổng cộng		100%

VI. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN

6.1. Tham gia thảo luận trên diễn đàn

6.1.1. Trong môn học có 2 loại diễn đàn:

- Diễn đàn thảo luận nội dung môn học: là nơi dành cho Giảng viên và Giáo vụ tạo các chủ đề thảo luận cho môn học (bắt buộc và có tính điểm). Sinh viên tham gia thảo luận các chủ đề theo thời gian mà giảng viên quy định. Sinh viên phải có thái độ trao đổi, tranh luận tích cực và xây dựng.
- Diễn đàn thảo luận chung: là nơi để sinh viên tạo các chủ đề thảo luận và đưa ra những thắc mắc liên quan đến môn học. Sinh viên lưu ý sử dụng từ ngữ và văn phong lịch sự và tôn trọng.

6.1.2. Quy định về cách tính điểm diễn đàn:

- Là công việc bắt buộc để giảng viên và sinh viên có điều kiện trao đổi, làm rõ những vấn đề chưa hiểu hay mở rộng kiến thức.
- Sinh viên đạt điểm tối đa của diễn đàn (10 điểm) khi: Sinh viên tham gia thảo luận đầy đủ và đáp ứng đúng yêu cầu của nội dung các chủ đề trên diễn đàn Thảo luận nội dung môn học.
- Điểm của phần này là điểm trung bình của từng chủ đề thảo luận của môn học.
- Sinh viên chú ý thực hiện đăng thảo luận trong thời hạn của từng chủ đề.

6.2. Làm các bài tập tự đánh giá

- Các bài tập tự đánh giá là bài bài kiểm tra kết thúc mỗi video, các câu hỏi trắc nghiệm ôn tập, các bài tập tình huống.
- Sinh viên được khuyến khích làm các câu hỏi này để tự ôn tập và làm tốt bài kiểm tra của mỗi chương cũng như bài kiểm tra hết môn.
- Sinh viên có thể làm lại nhiều lần các bài tập tự đánh giá.
- Các thắc mắc sinh viên trao đổi trên diễn đàn.

6.3. Làm bài kiểm tra của chương

- Mỗi chương có bài kiểm tra với hình thức Tự luận. Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động của chương mới được làm bài kiểm tra này.

- Điểm của phần này là điểm trung bình của tất cả các chương. Việc làm bài kiểm tra của chương sẽ được kết thúc vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật của tuần (xem chi tiết trong phần Lịch trình học tập).

6.4. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học

- Bài kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức tự luận. Sinh viên được phép sử dụng tài liệu.
- Sinh viên tập trung tham gia kiểm tra kết thúc môn tại các cơ sở học tập của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Sinh viên xem lịch thi đã được công bố vào đầu học kì).
- Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ quá trình học tập online với kết quả trung bình đạt mức tối thiểu là 40% mới được tham gia kiểm tra kết thúc môn học.

VIII. TÀI LIỆU HỌC TẬP

- **Tài liệu học tập đa phương tiện:** Videos, slides, scripts.
- **Tài liệu chính:**
Nguyễn Minh Kiều, Thanh toán quốc tế, NXB Thống kê, 2005
- **Tài liệu tham khảo thêm:**
 - Giáo trình Thanh toán quốc tế - Đinh Xuân Trình, Đặng Thị Nhân, Khoa học và kỹ thuật, 2011
 - Giáo trình thực hành nghiệp vụ thanh toán quốc tế - Trường ĐH Ngân hàng - Lê Phan Thị Diệu Thảo, [Chủ biên], Phương Đông, 2014
 - Toàn tập UCP 600 : Phân tích và bình luận toàn diện tình huống tín dụng chứng từ - Tác giả Nguyễn Trọng Thùy, Thống kê, 2009
 - Các văn bản pháp lý: Incoterms 2010, UCP 600, ISBP 745, URR 725, URC 522 và Luật các công cụ chuyển nhượng Việt Nam

VII. CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC

- Sinh viên được sử dụng thư viện của Trường, bao gồm việc đọc sách, mượn sách và download các ebook theo quy định của thư viện.
- Sinh viên được hướng dẫn sử dụng Cổng đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

IX. CÁCH THÔNG TIN LIÊN LẠC TRONG SUỐT KHÓA HỌC

- **Thông báo**

Thông báo mới sẽ được đăng trên trang mạng của khóa học với mục đích nhắc nhở sinh viên các hạn chót nộp bài, hoặc các vấn đề quan trọng khác của lớp.

- **Thư điện tử**

Sinh viên và giảng viên sẽ dùng email được trường cấp để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời cho sinh viên trong vòng 24 tiếng sau khi nhận được email. Trong trường hợp giảng viên đi công tác ở nơi hạn chế về internet hoặc không thể trả lời email như thường lệ sẽ thông báo cho sinh viên biết trước. Để tiết kiệm thời gian, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi trên diễn đàn những vấn đề liên quan đến môn học.

X. LỊCH TRÌNH HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

Thời lượng: 09 tuần chính thức + 2 tuần gia hạn

Tuần	Nội dung học tập	Các hoạt động học tập	Tiến độ	
			Bắt đầu	Kết thúc
Tuần 1	Chương 0: Giới thiệu môn học	Xem video	Thứ hai của tuần 1	Bài tập, kiểm tra của chương 1 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 1
	Chương 1: Khái quát về hoạt động thanh toán quốc tế	Xem video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu tự nghiên cứu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương		
Tuần 2	Chương 2: Các phương tiện thanh toán quốc tế	Xem video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu tự nghiên cứu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 2	Bài tập, kiểm tra của chương 2 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 2

Tuần 3	Chương 3: Bộ chứng từ trong thanh toán quốc tế	Xem video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu tự nghiên cứu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 3	Bài tập, kiểm tra của chương 3 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 3
Tuần 4	Chương 4: Phương thức chuyển tiền qua ngân hàng	Xem video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu tự nghiên cứu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 4	Bài kiểm tra của chương 4 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 4
Tuần 5	Chương 5: Phương thức thanh toán nhờ thu	Xem video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu tự nghiên cứu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 5	Bài kiểm tra của chương 5 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 6
Tuần 6				
Tuần 7	Chương 6: Phương thức thanh toán tín dụng chứng từ	Xem video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu tự nghiên cứu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 7	Bài kiểm tra của chương 6 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 8
Tuần 8				
Tuần 09	Chương 7: Các phương thức thanh toán khác	Xem video Làm bài tập tự đánh giá Đọc tài liệu Thảo luận (diễn đàn) Làm bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai của tuần 9	Bài kiểm tra của chương 7 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 9
Tuần 10	Gia hạn các hoạt động học tập			
Tuần 11	Gia hạn các hoạt động học tập			